

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN EA SÚP

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 07/2018/DS-ST.

Ngày: 15/05/2018.

V/v: “Tranh chấp về góp hụi”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân và Ông Y Khăm Ta Niê.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 05 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Ea Súp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2017 về việc “Tranh chấp về góp hụi” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 04 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Lh**, sinh năm 1961 (Có mặt)

Địa chỉ: Hẻm N Hùng Vương, thị trấn A, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ln**, sinh năm 1975 (Có mặt)

Anh **Đoàn Minh Q**, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn K, thị trấn A, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lh trình bày:

Do quen biết nhau nên bà có cho chị Nguyễn Thị Ln tham gia 02 lần chơi hụi tổng cộng 03 chân hụi cụ thể như sau:

Lần 1: Vào tháng 05 năm 2016 (âm lịch) chị Ln chơi một chân hụi đóng hàng tháng là 3.000.000^d do bà làm chủ với tổng số người là 16 người chơi, mỗi tháng người chơi hốt cao thì coi như hốt được hụi và những người chưa hốt hụi phải đóng số tiền còn lại (ví dụ hụi 3.000.000^d mà hốt 500.000^d thì người chưa hốt hụi phải đóng cho bà là 2.500.000^d, còn người đã hốt hụi phải nộp cho bà là 3.000.000^d, người hốt hụi rồi gọi là hụi chết). Tháng 12 năm 2016 (âm lịch) chị Ln hốt hụi, bà đã trả tiền đầy đủ cho chị Ln. Tuy nhiên từ tháng 4 năm 2017 (âm lịch) chị Ln không đóng hụi cho bà và còn 05 tháng chưa đóng $\times 3.000.000^d/\text{tháng} = 15.000.000^d$ (Mười lăm triệu đồng)

Lần 2: Vào tháng 11 năm 2016 (âm lịch) chị Ln tham gia chơi 02 chân hụi, đóng hàng tháng là 10.000.000^d do bà làm chủ với tổng số 15 người chơi, cách thức

chơi cũng tương tự như bà đã trình bày ở trên. Tháng 12 năm 2016 (âm lịch) và tháng 01 năm 2017 (âm lịch) chị Ln đã hốt hụi của hai chân, sau đó từ tháng 04 năm 2017 (âm lịch) chị Ln không đóng tiền hụi hàng tháng cho bà, hiện tại còn nợ lại 10 tháng hụi chưa đóng $\times 20.000.000^d/\text{tháng} = 200.000.000^d$ (Hai trăm triệu đồng). Như vậy, tổng cộng hai lần chơi hụi chị Ln còn nợ bà số tiền là 215.000.000^d (Hai trăm mười lăm triệu đồng). Quá trình chơi hụi thì anh Đoàn Minh Q là chồng chị Ln cũng biết và đều công nhận số tiền nợ hụi như bà đã trình bày.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Nguyễn Thị Ln và anh Đoàn Minh Q phải trả cho bà số tiền hụi còn nợ tổng cộng là 215.000.000^d (Hai trăm mười lăm triệu đồng).

Về lãi suất: Buộc chị Ln và anh Q phải trả lãi kể từ thời điểm kết thúc hụi tháng 12 năm 2017 (âm lịch) tương đương 01/02/2018 đến nay theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam là 9%/năm.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chị Nguyễn Thị Ln trình bày:

Chị xác nhận lời trình bày của bà Nguyễn Thị Lh là đúng và công nhận có chơi hai lần hụi của bà Lh hiện còn nợ lại số tiền hụi là 215.000.000^d (Hai trăm mười lăm triệu đồng). Do hoàn cảnh khó khăn, làm ăn thất bại nên chị không có khả năng nộp tiền hụi đúng hạn. Nay chị xin trả trước cho bà Lh 30.000.000đ còn lại trả dần hàng tháng cho đến khi trả nợ xong số tiền trên.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn anh Đoàn Minh Q trình bày:

Anh nhất trí như ý kiến của vợ anh về số tiền chơi hụi còn nợ bà Lh, anh đề nghị bà Lh cho vợ chồng anh trả dần như vợ anh đã khai tại Tòa án.

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa các đương sự không thống nhất được về thời gian trả nợ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp phát biểu ý kiến về vụ án như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến ngày xét xử cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đưa vụ án ra xét xử đúng hạn luật định, thủ tục mở phiên tòa đảm bảo đúng quy định của pháp luật đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

- Về nội dung vụ án chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc chị Nguyễn Thị Ln và anh Đoàn Minh Q có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Lh số tiền chơi hụi còn nợ là 215.000.000^d và lãi suất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lh buộc chị Nguyễn Thị Ln và anh Đoàn Minh Q cư trú tại buôn K, thị trấn A, huyện E phải trả số tiền chơi hụi còn nợ lại là 215.000.000^d (Hai trăm mười lăm triệu đồng). Tòa án xác định đây là quan hệ “Tranh chấp về góp hụi” theo Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc Tòa án nhân dân huyện Ea Súp thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tòa án nhận thấy chị Nguyễn Thị Ln có tham gia hai lần góp hụi do bà Nguyễn Thị Lh làm chủ, trong đó lần 01 còn nợ 15.000.000^d, lần 02 là 200.000.000^d tổng hai lần là 215.000.000^d (*Hai trăm mười lăm triệu đồng*). Chị Ln và anh Q xác nhận số tiền nợ hụi nêu trên. Tuy nhiên chị Ln xin trả trước 30.000.000^d còn lại trả dần hàng tháng, bà Lh không đồng ý cho trả dần mà yêu cầu anh chị phải trả ngay. Xét thấy việc chị Ln tham gia góp hụi với nhiều người do bà Nguyễn Thị Lh đứng ra làm chủ và có trách nhiệm thu tiền của những người chơi trả tiền cho người hốt được hụi. Sau khi hốt hụi chị Ln chỉ đóng được một số tháng, còn lại 10 tháng không đóng tiền hụi cho bà Lh nên bà Lh phải bỏ tiền ra trả cho những người chơi hụi. Việc chị Ln không trả tiền hụi như các bên đã thỏa thuận là xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lh, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Mặc khác anh Đoàn Minh Q (chồng chị Ln) không tham gia chơi hụi nhưng thừa nhận có nợ tiền hụi như bà Lh trình bày nên cần buộc anh Q phải liên đới với chị Ln trả cho bà Lh số tiền còn nợ hụi nêu trên.

Về lãi suất: Bà Lh yêu cầu tính lãi kể từ ngày kết thúc hụi ngày 01/02/2018 đến nay theo mức lãi suất là 9%/năm là phù hợp nên buộc bị đơn phải trả lãi như sau: Từ ngày 01/02/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm 15/5/2018 là 03 tháng 15 ngày x 9%/năm (0,75%/tháng) x 215.000.000^d = 5.643.000^d.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lh.

Buộc chị Nguyễn Thị Ln và anh Đoàn Minh Q phải trả cho bà Nguyễn Thị Lh tổng số tiền còn nợ góp hụi là 215.000.000^d và 5.643.000^d tiền lãi suất tổng cộng: 220.643.000^d (*Hai trăm hai mươi triệu sáu trăm bốn mươi ba ngàn đồng*).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Lh có đơn yêu cầu thi hành án chị Nguyễn Thị Ln và anh Đoàn Minh Q còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ln và anh Đoàn Minh Q phải chịu 11.032.000^d (*Mười một triệu không trăm ba mươi hai nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Lh số tiền tạm ứng án phí 5.375.000^d (*Năm triệu ba trăm bảy*

mười lăm nghìn đồng), bà Lh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E theo biên lai thu số 0004316 ngày 14/12/2017.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Ea Súp;
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên